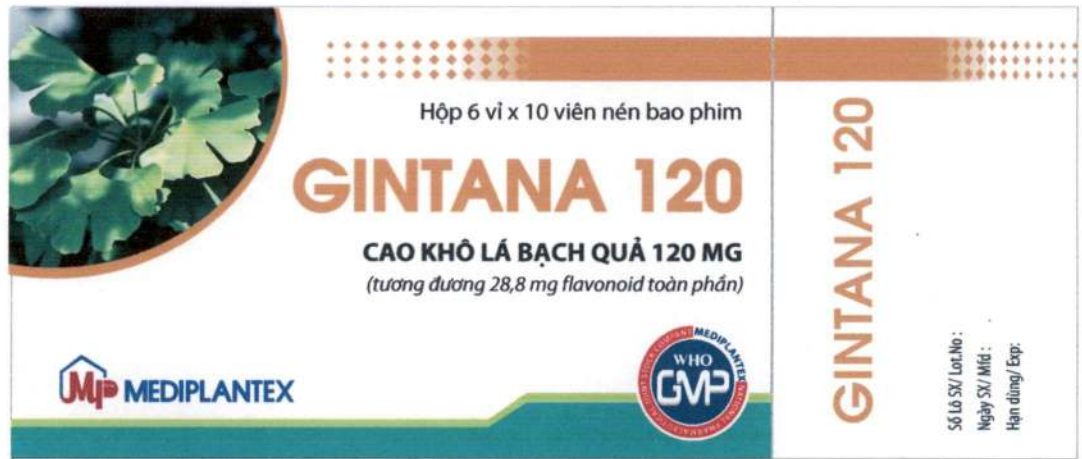


158 / VD-27182-17



Hộp 6 vỉ x 10 viên nén bao phim

GINTANA 120

CAO KHÔ LÁ BẠCH QUẢ 120 MG
(tương đương 28,8 mg flavonoid toàn phần)

Mp MEDIPLANTEX

WHO GMP

GINTANA 120

Số Lô SX/ Lot.No :
Ngày SX/ Mfg :
Hạn dùng/ Exp :

Thành phần: Mỗi viên có chứa
 Cao khô lá Bạch quả 120 mg
 (tương đương với 28,8 mg flavonoid toàn phần)
 Tá dược vừa đủ 1 viên nén bao phim

Chỉ định, chống chỉ định, cách dùng, liều dùng và các thông tin khác:
 Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp

Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C

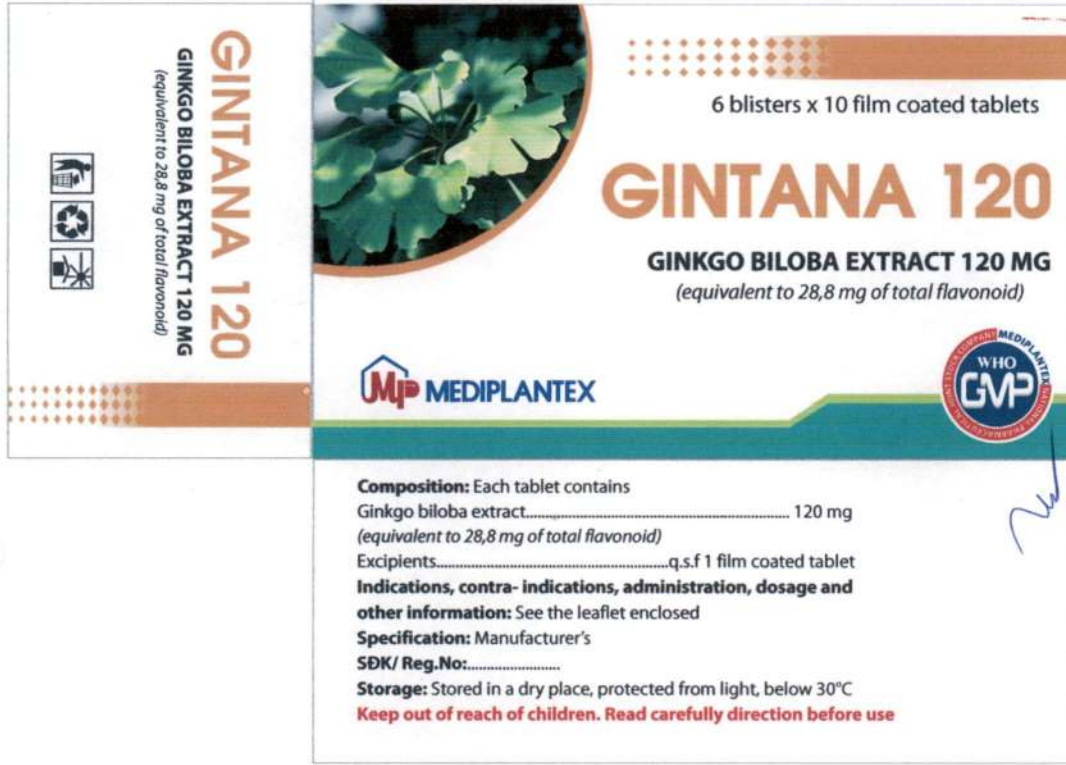
Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

Để thuốc xa tầm tay của trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

CÔNG TY CP DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX
 Trụ sở: 358 Giải Phóng, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội
 SX tại: 356 Giải Phóng, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 22/06/2017



6 blisters x 10 film coated tablets

GINTANA 120

GINKGO BILOBA EXTRACT 120 MG
(equivalent to 28,8 mg of total flavonoid)

Mp MEDIPLANTEX

WHO GMP

Composition: Each tablet contains
 Ginkgo biloba extract 120 mg
 (equivalent to 28,8 mg of total flavonoid)
 Excipients q.s.f 1 film coated tablet

Indications, contra- indications, administration, dosage and other information: See the leaflet enclosed

Specification: Manufacturer's

SDK/ Reg.No:

Storage: Stored in a dry place, protected from light, below 30°C

Keep out of reach of children. Read carefully direction before use




Hà nội, ngày 20 tháng 09 năm 2016



TỔNG GIÁM ĐỐC
Ms. Phùng Minh Dũng

Hộp 10 vỉ x 10 viên




Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim

GINTANA 120

CAO KHÔ LÁ BẠCH QUẢ 120 MG
(tương đương 28,8 mg flavonoid toàn phần)

Mp MEDIPLANTEX



GINTANA 120

Số Lô SX/ Lot No :
Ngày SX/ Mid :
Hạn dùng/ Exp :

Thành phần: Mỗi viên có chứa
Cao khô lá Bạch quả.....120 mg
(tương đương với 28,8 mg flavonoid toàn phần)
Tá dược.....vừa đủ 1 viên nén bao phim


Chỉ định, chống chỉ định, cách dùng, liều dùng và các thông tin khác:
Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp

Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

Để thuốc xa tầm tay của trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

CÔNG TY CP DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX
Trụ sở: 358 Giải Phóng, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội
SX tại: 356 Giải Phóng, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội




10 blisters x 10 film coated tablets

GINTANA 120

GINKGO BILOBA EXTRACT 120 MG
(equivalent to 28,8 mg of total flavonoid)

Mp MEDIPLANTEX



GINTANA 120
GINKGO BILOBA EXTRACT 120 MG
(equivalent to 28,8 mg of total flavonoid)

Composition: Each tablet contains
Ginkgo biloba extract..... 120 mg
(equivalent to 28,8 mg of total flavonoid)
Excipients.....q.s.f 1 film coated tablet

Indications, contra- indications, administration, dosage and other information: See the leaflet enclosed

Specification: Manufacturer's
SĐK/ Reg.No:.....

Storage: Stored in a dry place, protected from light, below 30°C

Keep out of reach of children. Read carefully direction before use

Hà nội, ngày 27 tháng 09 năm 2016



TỔNG GIÁM ĐỐC

ThS. Phùng Minh Dũng



GINTANA 120

Viên nén bao phim

Thành phần: Mỗi viên có chứa:

Cao khô lá Bạch quả

(Extractum Folii Ginkgo biloba Siccus) **120 mg**

(tương đương 28,8mg Flavonoid toàn phần)

Tá dược: Lactose monohydrat, Comprecel PH101, PVP K30, Natri glycolat starch, Natri croscarmellose, Talc, Magnesi stearat, Titan dioxyd, Xanh Green lake, Vàng Tartrazin, HPMC E06, PEG 6000, Tween 80 vừa đủ 1 viên.**Được lực học:** Theo kết quả nghiên cứu trên in vitro và in vivo thì cao Bạch quả có các tác dụng sau:

- Cao bạch quả có tác dụng điều hòa vận mạch trên toàn bộ mạch máu: động mạch, mao mạch, tĩnh mạch.. Tác dụng phụ thuộc vào liều lượng và thay đổi tùy theo tính chất, đường kính và nguồn gốc của mô mạch máu. Ngoài ra còn phụ thuộc vào trạng lực cơ bản và tình trạng của thành mạch, kích thích sự tiết EDRF (Endothelium derived relaxing factor) từ nội mô
- Cao Bạch quả chống phù mạch ở não lẫn ngoại biên, che chở hàng rào máu - não, máu - võng mạc.
- Cao Bạch quả ức chế yếu tố hoạt hóa tiểu cầu, ngăn chặn hiện tượng kết tập tiểu cầu, phòng sự tạo thành huyết khối và tai biến mạch máu não.
- Cao Bạch quả có tác dụng bảo vệ các noron ở não và các tế bào thần kinh cảm giác.
- Cải thiện tuần hoàn máu: thuốc có tác dụng làm giảm độ nhớt máu và làm tăng độ đàn hồi của hồng cầu và bạch cầu, do đó làm tăng tuần hoàn máu.

Được động học:

- Cao bạch quả hấp thu hoàn toàn qua đường uống. Thuốc chủ yếu được hấp thu ở phần trên của đường tiêu hóa. Nồng độ đỉnh đạt được sau 1h30 phút.
- Thuốc được phân bố chủ yếu ở mắt, các loại mô hạch và thần kinh, đặc biệt là vùng dưới đồi, hồi hải mã và thể vân.
- Thuốc thải trừ qua đường niệu, thời gian bán hủy khoảng 4h30 phút.

Chỉ định:

- Điều trị mắt trở nhớ ngắn hạn, thiếu nhạy bén và minh mẫn tâm thần, kém tập trung, trầm cảm,
- Điều trị trạng thái lão suy (kể cả bệnh Alzheimer)
- Điều trị hội chứng khập khiễng cách hồi, bệnh võng mạc (thoái hóa điểm vàng, bệnh võng mạc do đái tháo đường),

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng**Để xa tầm tay của trẻ em****Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến của thầy thuốc**

các hội chứng thuộc thiếu năng tai trong (nhức đầu, chóng mặt, ù tai, lóng tai) ở người cao tuổi.

- Hỗ trợ điều trị các di chứng sau đột quỵ, chấn thương sọ não.

Liều lượng và cách dùng:

- Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi: 1 viên × 1 - 2 lần /ngày, uống sau bữa ăn, mỗi đợt dùng 4 - 6 tuần.
- Có thể dùng thuốc trong thời gian dài.

Chống chỉ định:

- Mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Thận trọng:

- Thuốc này không phải là thuốc hạ huyết áp, không thể dùng để điều trị thay thế cho các thuốc chống cao huyết áp đặc trị.
- Thận trọng khi sử dụng thuốc trên bệnh nhân đang sử dụng thuốc chống đông máu, chống kết tập tiểu cầu, trẻ em dưới 12 tuổi.

Tác dụng không mong muốn:

- Rất hiếm gặp: Rối loạn tiêu hóa, nhức đầu, dị ứng da.
- Có thể kéo dài thời gian chảy máu.

Thông báo cho thầy thuốc tác dụng không mong muốn gặp phải trong khi sử dụng thuốc**Thời kì có thai và đang cho con bú:**

- Chưa có các nghiên cứu đầy đủ, không nên dùng thuốc khi đang có thai hoặc đang cho con bú nếu không có hướng dẫn của thầy thuốc.

Người lái xe và vận hành máy móc: Được dùng**Tương tác thuốc:** Dùng đồng thời với các thuốc chống đông máu, thuốc chống kết tập tiểu cầu có thể làm tăng nguy cơ rối loạn chảy máu.

Không dùng cùng thuốc chỉ huyết, thuốc chống kết tập tiểu cầu, thuốc chống động kinh, thuốc chống trầm cảm.

Quá liều và xử trí: Chưa có báo cáo về sử dụng quá liều.**Qui cách đóng gói:**

- Hộp 6 vi, 10 vi x 10 viên

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.**Bảo quản:** Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C**Tiêu chuẩn áp dụng:** TCCS**CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEX**

358 Giải Phóng- Phương Liệt - Thanh Xuân- Hà Nội

ĐT: 04-38646111 Fax: 04-38646802

SX tại: 356 Giải Phóng- Phương Liệt- Thanh Xuân- Hà Nội



TU. CỤC TRƯỞNG
P. TRƯỞNG PHÒNG
T. S. Minh Hùng



TỔNG GIÁM ĐỐC
ThS. Phùng Minh Dũng